

BỘ TƯ PHÁP

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm thi hành Luật Công chứng dành cho UBND cấp tỉnh

(kèm theo Kế hoạch tổng kết 05 năm thi hành Luật Công chứng)

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT CÔNG CHỨNG

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, xây dựng Kế hoạch triển khai Luật Công chứng; ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn triển khai Luật;
- Kết quả rà soát đề sửa đổi, bổ sung; ban hành mới văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Công chứng.

II. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT CÔNG CHỨNG

1. Số lượng, chất lượng đội ngũ công chứng viên;
2. Số lượng, chất lượng tổ chức hành nghề công chứng;
3. Kết quả hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng;
4. Chuyển đổi, giải thể Phòng công chứng;
5. Hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng; tên gọi của Văn phòng công chứng; chấm dứt tư cách thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng; chấm dứt hoạt động của Văn phòng công chứng;
6. Trình tự, thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch, bản dịch;
 - Tiếng nói và chữ Viết dùng trong công chứng;
 - Thành phần giấy tờ trong hồ sơ công chứng;
 - Địa điểm công chứng, ký, điểm chỉ trong văn bản công chứng, người làm chứng, người phiên dịch;
- Công chứng bản dịch, công chứng hợp đồng ủy quyền trong trường hợp hai bên không thể cùng đến một tổ chức hành nghề công chứng v.v.
7. Tranh chấp, khởi kiện, bồi thường trong hoạt động công chứng;
8. Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch
 - Đánh giá về kết quả, hệ quả và tác động của Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng công chứng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch đến hoạt động công chứng;

- Việc phát triển mới, thay đổi trụ sở của Văn phòng công chứng từ địa bàn cấp huyện này sang địa bàn cấp huyện khác sau khi Quy hoạch công chứng bị bãi bỏ;

- Các biện pháp đang thực hiện tại địa phương về việc phát triển tổ chức chức hành nghề công chứng, công chứng viên sau khi Quy hoạch công chứng bị bãi bỏ;

- Dự báo nhu cầu phát triển Văn phòng công chứng và hệ quả trong điều kiện không còn Quy hoạch công chứng.

9. Thực hiện chủ trương chuyển giao việc chứng thực hợp đồng, giao dịch từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng

Đánh giá tình hình, kết quả, tác động của chủ trương chuyển giao (chú ý tác động của chủ trương chuyển giao trong việc giảm tải công tác hành chính tư pháp cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện, biên chế, ngân sách nhà nước), từ đó có những đề xuất giải pháp cụ thể cụ thể.

10. Thành lập và hoạt động của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên;

11. Hợp tác quốc tế về công chứng (*nếu có*);

12. Quản lý nhà nước về hoạt động công chứng

- Ban hành và tổ chức thực hiện Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng;

- Ban hành và tổ chức thực hiện về mức trần thù lao công chứng;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện cơ sở dữ liệu công chứng, quy chế khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng;

- Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động công chứng.

- Đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ (*số lượng, chất lượng, cách thức tổ chức*);

- Đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm công chứng viên (*về hồ sơ, giấy tờ, trình tự, thủ tục thực hiện*);

- Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về hoạt động công chứng;

- Cơ chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với các Sở, ban, ngành có liên quan trong quản lý nhà nước về công chứng tại địa phương; giữa tổ chức hành nghề với Văn phòng đăng ký đất đai và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Công cụ quản lý nhà nước về hoạt động công chứng.

13. Các nội dung khác.

(Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thống kê số liệu về các nội dung nêu trên theo phụ lục số I, II, III, IV kèm theo).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung những kết quả đạt được;

2. Đánh giá nhu cầu về công chứng; về hiệu quả thực hiện Luật Công chứng trong cuộc sống;

3. Đánh giá tác động xã hội của Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Đánh giá những vướng mắc, bất cập trong việc tổ chức thực hiện Luật Công chứng;

- Đánh giá những vướng mắc, bất cập khác liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng (pháp luật về dân sự, đất đai, nhà ở, chứng thực v.v.).

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan;

- Nguyên nhân khách quan

3. Bài học kinh nghiệm

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị

1.1. Về hoàn thiện các quy định của pháp luật

Kiến nghị các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành; các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động công chứng (nếu có).

1.2. Về tổ chức thi hành Luật

Các đề xuất, kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động công chứng.

1.3. Về các vấn đề khác

2. Giải pháp

- Giải pháp trước mắt;

- Giải pháp lâu dài.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ I: THỐNG KÊ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG CHỨNG, CHỨNG THỰC CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG
(Từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2019)

Trường hợp Phòng Công chứng giải thể, chuyển đổi thành Văn phòng công chứng, đề nghị nêu rõ năm và lý do giải thể, chuyển đổi.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ III: THỐNG KÊ VIỆC KHỞI KIẾN, BỎI THƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG CHỨNG
(Từ 01/1/2015 đến hết ngày 31/12/2019)

STT	Năm	Số lượng văn bản công chứng và lý do bị khởi kiện ra Tòa án	Số tiền tổ chức hành nghề công chứng phải bồi thường theo bản án, quyết định của Tòa án	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	2015			
2	2016			
3	2017			
4	2018			
5	2019			
Tổng cộng				